

**TRƯỜNG: MN SỐ 2 PHÚC KHÁNH**  
**Lớp: Ghép 5 tuổi Nà Phát**

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN**  
**Độ tuổi: Ghép 2 - 3 - 4 - 5 tuổi**

*Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ 22/9 đến ngày 17/10/2025)*

**Tuần 1: Tôi là ai (Từ ngày 22/9 đến ngày 26/9/2025)**

**Tuần 2: Tết trung thu (Từ ngày 29/9 đến ngày 03/10/2025)**

**Tuần 2: Cơ thể tôi (Từ ngày 06/10 đến ngày 10/10/2025)**

**Tuần 3: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh (Từ ngày 13/10 đến ngày 17/10/2025)**

<b>LĨNH VỰC</b>	<b>MỤC TIÊU</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>HOẠT ĐỘNG</b>
I.	Phát triển thể chất		

<p><b>5 Tuổi</b></p>	<p><b>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>  - MT 8: Lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm:  + Thực phẩm giàu chất đạm: Thịt, cá...  + Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả...  - MT 9: Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Rau có thể luộc...  <b>* Phát triển vận động</b>  - MT 1: Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của các bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp, bản nhạc/ bài hát. bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp</p>	<p><b>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>  - Nhận biết, phân biệt một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm   - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống, đủ lượng và đủ chất.   <b>* Phát triển vận động</b>  + <b>Thể dục sáng</b>  - Tay:  + Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).  + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao  - Lưng, bụng, lườn  + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, trái.  + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái.  + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, trái.  - Chân:</p>	<p><b>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>  - Nhận biết, phân biệt một số thức phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm   - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống, đủ lượng và đủ chất.   <b>* Phát triển vận động</b>  + <b>Thể dục sáng</b>  - Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp :  - Hô hấp: Hít vào, thở ra, ngửi hoa.  - Tay 1: Đưa ra phía trước, sau.  - Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang   - Bụng 2: Quay người sang 2 bên  - Bụng 3: Nghiêng người sang bên   - Chân 1: Khuyu gối.</p>
----------------------	--	---	--

	<p>- MT 2: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi.</p> <p>- MT 4: Phối hợp tay - mắt trong vận động: + Đập và bắt bóng nảy 4-5 lần liên tiếp.</p> <p>- MT 7: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động:</p> <p>+Tự cài, cởi cúc, khâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya).</p>	<p>+ Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.</p> <p>+ Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau</p> <p>+ <b>Vận động cơ bản</b></p> <p>+ Đi trên dây (dây đặt trên sàn nhà)</p> <p>- Đập và bắt bóng bằng hai tay</p> <p>- Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng dụng cụ:</p> <p>+ Cài, cởi cúc, kéo khóa, (phéc mơ tuya), khâu, luồn</p>	<p>- Chân 2: Bật, đưa chân sang ngang</p> <p>+ <b>Vận động cơ bản</b></p> <p>- Đi trên dây (dây đặt trên sàn nhà)</p> <p>- Đập và bắt bóng bằng hai tay</p> <p>* <b>Trò chơi</b></p> <p>- Chạy tiếp cờ, Lộn cầu vòng, Chuyển bóng</p> <p>- Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng dụng cụ:</p> <p>+ Cài, cởi cúc, kéo khóa, (phéc mơ tuya), khâu, luồn</p>
--	--	--	---

<p><b>4 Tuổi</b></p>	<p><b>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>  - MT 8: Biết một số thực phẩm cùng nhóm:  + Thịt cá ....có nhiều chất đạm;  + Rau, quả chín có nhiều vitamin.  - MT 9: Nói được tên một số món ăn hàng ngày, dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo....  <b>* Phát triển vận động</b>  - MT 1: Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.</p> <p>- MT 2: Giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi.</p>	<p><b>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>  - Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc</p> <p>- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất</p> <p><b>* Phát triển vận động</b>  + <b>Thể dục sáng</b>  - Tay:  + Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên ( kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay).  + Co và duỗi tay, vỗ hai tay vào nhau ( Phía trước, phía sau, trên đầu)  - Lưng, bụng, lườn  + Ngửa người ra sau, cúi về phía trước  + Quay sang trái, sang phải  + Nghiêng người sang phải, trái.  - Chân:  + Nhún chân  + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ  + Đứng lần lượt từng chân co cao đầu gối  + <b>Vận động cơ bản</b>  - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn.  - Đạp và bắt bóng</p>	<p>- Kể được một số đồ ăn, đồ uống không tốt cho sức khỏe, không ăn uống những thức ăn đó  - Tự mặc quần áo đúng cách. Cài và mở được hết các cúc  - Biết chải hoặc vuốt lại tóc khi bù rối, chỉnh lại quần áo khi bị xô xệch hoặc phủi bụi đất khi bị dính bẩn.</p>
----------------------	--	---	--

	<ul style="list-style-type: none"><li>- MT 4: Phối hợp tay - mắt trong vận động:</li><li>+ Tự đập và bắt bóng 4-5 lần liên tiếp.</li><li>- MT 7: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt trong một số hoạt động</li><li>+ Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt và sử dụng một số đồ dùng dụng cụ:</li><li>+ Cài, cởi cúc, khâu, buộc dây</li></ul>	
--	---	---	--



	+ Tự cài, cởi cúc	- Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng dụng cụ: + Cài, cởi cúc	
<b>2 tuổi</b>	<p><b>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 8: Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau. <b><i>Ăn hết suất, không nói chuyện trong khi ăn.</i></b></li> <li>- MT 10: Đi vệ sinh đúng nơi quy định</li> <li>- MT 11: Làm một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh..)</li> </ul> <p><b>* Phát triển vận động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 1: Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục; Hít thở, tay, lưng/bụng và chân.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 2: Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi.</li> <li>- MT 3: Thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Tung bắt bóng với cô.</li> </ul>	<p><b>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xúc cơm, uống nước, luyện tập một số thói quen trong sinh hoạt.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập nói với người lớn khi có nhu cầu, ăn ngủ, vệ sinh.</li> <li>- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định</li> </ul> <p><b>* Phát triển vận động</b></p> <p><b>+ Thể dục sáng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra</li> <li>+ Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau, kết hợp với lắc bàn tay.</li> <li>+ Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vịn người sang 2 bên.</li> <li>+ Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân.</li> </ul> <p><b>+ Vận động cơ bản</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi có mang vật trên tay.</li> <li>- Tung bắt bóng với cô.</li> </ul>	
<b>II. Phát triển nhận thức</b>			

<p><b>5 tuổi</b></p>	<p><b>* Khám phá khoa học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 2: Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.</li> <li>- MT 24: Nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.</li> <li>- MT 31: Kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội.</li> </ul> <p><b>* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 14: Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau.</li> <li>- MT 15: Nhận biết các số từ 5-7 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.</li> <li>- Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn</li> <li>- MT 22: Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn.</li> </ul>	<p><b>* Khám phá khoa học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức năng các giác quan và các bộ phận khác nhau của cơ thể.</li> <li>- Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm, bên ngoài, sở thích của bản thân.</li> <li>- Đặc điểm nổi bật của ngày tết Trung thu.</li> <li>- <i>Tham gia tổ chức ngày lễ hội tại trường (Tết Trung Thu).</i></li> </ul> <p><b>* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gộp tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm</li> <li>- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 7.</li> <li>- Xác định vị trí của đồ vật.</li> </ul>	<p><b>* Khám phá khoa học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện về họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài và sở thích của bản thân.</li> <li>- Trò chuyện về tết trung thu</li> <li>- Quy trình 5E “Khám phá bàn tay của bé”</li> </ul> <p><b>* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số 6 (tiết 3)</li> <li>- Số 7 (Tiết 1)</li> <li>- Xác định vị trí của đồ vật.</li> </ul>
----------------------	---	---	---

<p><b>4 Tuổi</b></p>	<p><b>* Khám phá khoa học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 2: Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.</li> <li>- MT 24: Nói họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi và trò chuyện.</li> <li>- MT 30: Kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội</li> </ul> <p><b>* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 14: Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.</li> <li>- MT 15: Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.</li> <li>- MT 22: Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.</li> </ul>	<p><b>* Khám phá khoa học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức năng các giác quan và các bộ phận khác nhau của cơ thể.</li> <li>- Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân</li> <li>- Đặc điểm nổi bật của ngày tết Trung thu</li> <li>- <i>Tham gia tổ chức ngày lễ hội tại trường (Tết Trung Thu)</i></li> </ul> <p><b>* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tách một nhóm thành các nhóm nhỏ hơn</li> <li>- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5</li> <li>- Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ.</li> </ul>	
----------------------	---	---	--

<p><b>3 tuổi</b></p>	<p><b>* Khám phá khoa học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 2: Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng, nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng</li> <li>- MT 24: Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.</li> <li>- MT 23: Kể tên một số lễ hội: tết Trung Thu qua trò chuyện, tranh ảnh.</li> </ul> <p><b>* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 14: Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm.</li> <li>- MT 11: Biết đếm trên các đối tượng giống nhau.</li> <li>- MT 22: Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân.</li> </ul>	<p><b>* Khám phá khoa học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác nhau của cơ thể.</li> <li>- Tên, tuổi, giới tính của bản thân.</li> <li>- Đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội</li> </ul> <p><b>* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.</li> <li>- Đếm trên đối tượng và đếm theo khả năng.</li> <li>- Nhận biết phía phải - phía trái so với bản thân.</li> </ul>	
----------------------	---	--	--

<p><b>2 tuổi</b></p>	<p><b>* Khám phá khoa học</b>  - MT 1: Sờ nắn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.  - MT 3: Nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi  - MT 4: Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi</p> <p><b>* Nhận biết phân biệt</b>  - MT: Nhận biết phải - trái so với bản thân.</p>	<p><b>* Khám phá khoa học</b>  - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm , tròn, xù xì  - Tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân.  - Tên chức năng chính một số bộ phận của cơ thể : Mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.  + Tên đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm/lớp.  <b>* Nhận biết phân biệt</b>  - Vị trí trong không gian phải - trái so với bản thân.</p>	
<p><b>III. Phát triển ngôn ngữ</b></p>			

<p><b>5 Tuổi</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 1: Thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể.</li> <li>- MT 4: Kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được</li> <li>- MT 11: Sử dụng các từ: cảm ơn”; xin lỗi”, xin phép”, “thưa”, “ạ” “vâng” phù hợp với tình huống.</li> <li>- MT 8: Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...</li> <li>MT 17: Nhận dạng các chữ cái a, ă, â trong bảng chữ cái Tiếng Việt.</li> <li><b>- MT 20: Biết tô viết chữ theo trình tự từ trái qua phải, trên xuống dưới trong vở tập tô.</b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu và làm theo 2-3 yêu cầu liên tiếp</li> <li>- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu</li> <li>- Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng</li> <li>- Đọc thuộc ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.</li> <li>- Nhận dạng các chữ cái a, ă, â viết thường hoặc viết hoa, viết âm các chữ cái đã được học.</li> <li><b>- Biết tô viết chữ theo trình tự từ trái qua phải, trên xuống dưới trong vở tập tô.</b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện, quan sát mọi lúc mọi nơi</li> <li><b>* Văn học:</b></li> <li>+ <i>Thơ: Dạy trẻ đọc thơ, đọc diễn cảm</i></li> <li>- Xòe tay</li> <li>- Trăng sáng</li> <li>- Lời bé</li> <li>- Chiếc bóng</li> <li>+ <i>Truyện: Dạy trẻ kể truyện, kể chuyện cho trẻ nghe.</i></li> <li>- Ai đáng khen nhiều hơn.</li> <li>- Câu chuyện của tay trái và tay phải.</li> <li>- Kể chuyện sáng tạo</li> <li>+ <i>Dạy trẻ đọc ca dao. đồng dao trong chủ đề.</i></li> <li><b>* Chữ cái</b></li> </ul>
<p><b>4 Tuổi</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 1: Thực hiện được 2,3 yêu cầu liên tiếp.</li> <li>- MT 4: Nói rõ để người nghe có thể hiểu được.</li> <li>- MT 11: Sử dụng các từ như: “Mời cô”; “Mời bạn”; “Cảm ơn”; “Xin lỗi”... trong giao tiếp.</li> <li>- MT 8: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu.</li> <li>- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó</li> <li>- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép</li> <li>- Đọc thơ ca dao, đồng dao, tục ngữ hò vè.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập tô chữ cái o, ô, ơ</li> <li>- Làm quen chữ cái a, ă, â</li> <li>- Trò chơi chữ cái a, ă, â</li> <li>- Tập tô chữ cái a, ă, â</li> </ul>

<p><b>3 tuổi</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 1: Thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”</li> <li>- MT 4: Nói rõ tiếng</li> <li>- MT 11: Sử dụng các từ: “Vâng ạ”; “Dạ”; “thưa”... trong giao tiếp.</li> <li>- MT 8: Đọc thơ ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản.</li> <li>- Phát âm các tiếng của tiếng Việt</li> <li>- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.</li> <li>- Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...</li> </ul>	
<p><b>2 tuổi</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 1: Hiểu được lời nói và thực hiện được nhiệm vụ gồm hai hành động.</li> <li>- MT 2: Trả lời được một số câu hỏi: con gì? Cái gì? Đây là gì? Bằng câu đầy đủ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động .</li> <li>- Trẻ trả lời được các câu hỏi (Ai đây? Cái gì đây? Con gì? Đây là gì?)</li> </ul>	
<p><b>III. Phát triển thẩm mỹ</b></p>			

<p><b>5 Tuổi</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 4: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ....</li> <li>- MT 5: Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).</li> <li>- MT 9: Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.</li> <li>- MT 7: Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.</li> <li>- MT 14: Nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát đúng giai điệu, <b>nhịp điệu</b>, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.</li> <li>- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc</li> <li>- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn để tạo thành sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.</li> <li>- Bày tỏ ý tưởng của mình khi làm sản phẩm, cách làm sản phẩm dựa trên ý tưởng của bản thân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Âm nhạc</b></li> <li>* <b>Dạy hát, vận động các bài hát:</b></li> <li>- Đường và chân.</li> <li>- Rước đèn dưới ánh trăng</li> <li>- Vì sao mèo rửa mặt</li> <li>- Mời bạn ăn</li> <li>* <b>Nghe hát:</b></li> <li>- Em thêm một tuổi</li> <li>- Chiếc đèn ông sao</li> <li>- Em là bông hồng nhỏ.</li> <li>- Dân ca địa phương</li> <li>* <b>Trò chơi:</b></li> <li>- Nghe tiếng hát tìm đồ vật</li> <li>- Ai đoán giỏi</li> </ul>
<p><b>4 Tuổi</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 4: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ....</li> <li>- MT 5: Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu múa).</li> <li>- MT 9: Làm lồm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.</li> <li>- MT 7: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.</li> <li>- MT 14: Nói lên ý tưởng tạo hình và tạo ra sản phẩm tạo hình theo ý thích.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát đúng giai điệu, <b>nhịp điệu</b>, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.</li> <li>- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc</li> <li>- Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc kích thước, hình dáng / đường nét.</li> <li>- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tai ai tinh</li> <li>* <b>Tạo hình</b></li> <li>- Nặn bạn búp bê (M)</li> <li>- Vẽ, nặn bánh trung thu (ĐT)</li> <li>- Vẽ chân dung bạn trai, bạn gái (M)</li> </ul>

<p><b>3 tuổi</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 4: Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.</li> <li>- MT 5: Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).</li> <li>- MT 9: Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có một khối hoặc hai khối.</li> <li>- MT 7: Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát</li> <li>- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc.</li> <li>- Sử dụng một số kỹ năng vẽ, nặn để tạo ra sản phẩm.</li> </ul>	
<p><b>2 tuổi</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 11: Trẻ biết hát và vận động đơn giản một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.</li> <li>- MT 12: Thích nặn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát và vận động đơn giản theo nhạc.</li> <li>- Trẻ thích nặn</li> </ul>	
<p><b>IV. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội</b></p>			

<p><b>5 Tuổi</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 1: Nói được, họ tên, tuổi giới tính của bản thân.</li> <li>- MT 2: Nói được điều bé thích, không thích, những việc bé làm được và việc gì bé không làm được.</li> <li>- MT 3: Nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích và khả năng)</li> <li>- MT 21: Bỏ rác đúng nơi quy định.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tên, tuổi</b>, sở thích và khả năng của bản thân.</li> <li>- Điểm giống và khác nhau của mình với người khác.</li> <li>- Giữ gìn vệ sinh môi trường <b>ở lớp, ở gia đình, biết bỏ rác đúng nơi quy định.</b></li> </ul>	<p><b>* Hoạt động vui chơi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thể hiện được tình cảm, hành động, qua các vai chơi.</li> <li><b>Góc PV:</b> Chơi đóng vai mẹ con, phòng khám bệnh, Chơi gia đình, cửa hàng, siêu thị</li> <li><b>Góc XD:</b> Xây ngôi nhà của bé; xây dựng công viên xanh; xây nhà và xếp đường về nhà bé.</li> <li><b>Góc TH:</b> Vẽ, nặn, xé dán đồ dùng của bé; những thứ bé thích. Vẽ, nặn, Cắt dán các loại thực phẩm</li> </ul>
<p><b>4 tuổi</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 1: Nói được họ, tên, tuổi, giới tính của bản thân, <b>của bạn.</b></li> <li>- MT 2: Nói được điều bé thích, không thích những việc gì bé có thể làm được.</li> <li>- MT 16: Bỏ rác đúng nơi quy định.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Họ</b>, tên tuổi, giới tính <b>của bản thân, của bạn.</b></li> <li>- Sở thích và khả năng của bản thân</li> <li>- Giữ gìn vệ sinh môi trường <b>ở lớp, ở gia đình, biết bỏ rác đúng nơi quy định.</b></li> </ul>	<p><b>Góc TV:</b> Làm sách, tranh truyện về một số đặc điểm, hình dáng bên ngoài của bản thân. Đọc sách, tranh truyện liên quan đến chủ đề. Xem tranh truyện về giữ gìn vệ sinh cơ thể.</p> <p><b>Góc AN:</b> Hát, vận động các bài hát theo chủ đề.</p>
<p><b>3 tuổi</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 1: Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân <b>và bạn.</b></li> <li>- MT 2: Nói được điều bé thích, không thích.</li> <li>- MT 14: Bỏ rác đúng nơi quy định.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên tuổi, giới tính <b>của bản thân và bạn.</b></li> <li>- Những điều bé thích, không thích</li> <li>- Giữ gìn vệ sinh môi trường <b>ở lớp, ở gia đình, biết bỏ rác đúng nơi quy định.</b></li> </ul>	<p><b>Góc TN:</b> Chăm sóc cây cảnh, lau lá, tưới cây</p> <p><b>Góc HT:</b> Ôn các chữ cái và các chữ số</p> <p><b>* Giáo dục kỹ năng xã hội</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bỏ rác đúng nơi quy định</li> </ul>
<p><b>2 tuổi</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- MT 1: Nói được vài thông tin về mình (tên, tuổi).</li> <li>- MT 2: Thể hiện điều mình thích và không thích.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân</li> <li>- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình.</li> </ul>	

**Tổ chuyên môn duyệt**



**Lê Thị Hồng Ngọc**

**Người lập kế hoạch**



**Lý Thị Điềm - Ngô Thị Thùy Anh**